

Số (No): 1731 /TB-ĐLĐK

Hà Nội, ngày 12 tháng 08 năm 2026

Hanoi, August 12, 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
INFORMATION DISCLOSURE EXTRAORDINARY

Kính gửi/ Dear:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *State Securities Commission*;
- Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh/ *Ho Chi Minh City Stock Exchange*.

1. Tên tổ chức/ *Company name*: Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - Công ty cổ phần/ *PetroVietnam Power Corporation - Joint Stock Company*.
 - Mã chứng khoán/ *Securities code*: POW
 - Địa chỉ/ *Address*: Toà nhà PV Power, số 199, đường Nguyễn Tuân, Phường Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội / *PV Power Building, No. 199, Nguyen Tuan Street, Thanh Xuan District, Hanoi City*.
 - Điện thoại/ *Phone*: (024) 22210288 Fax: (024) 22210388
 - E-mail: quanhecodong@pvpower.vn
2. Nội dung thông tin công bố/ *Content of the disclosed information*:

Ngày 11/08/2026, Hội đồng quản trị Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - Công ty cổ phần (PV Power) ban hành Quyết định số 1170/QĐ-ĐLĐK về việc phê duyệt danh sách các Tổ chức tín dụng mở tài khoản tiền gửi thanh toán và hạn mức đầu tư tiền gửi của Công ty mẹ - Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP.

On August 11, 2026, the Board of Directors of PetroVietnam Power Corporation - Joint Stock Company (PV Power) issued Decision No. 1170/QĐ-ĐLĐK on the approval of the list of credit institutions for opening payment deposit accounts and the deposit investment limits of the Parent Company - PetroVietnam Power Corporation - Joint Stock Company

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Tổng công ty vào ngày 12/08/2026 tại đường dẫn <https://pvpower.vn/> *This information was disclosed on the Corporation's website on 12/08/2026 at the link <https://pvpower.vn/>*



Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

We hereby commit that the disclosed information is true and we take full legal responsibility for the content of the disclosed information.

Trân trọng/ *Respectfully./*

Nơi nhận/ Recipients:

- Như trên/ *As above;*
- HĐQT TCT (đề b/c)/ *BOD of the Corporation (for reporting);*
- TGD TCT (đề b/c)/ *CEO of the Corporation (for reporting);*
- Ban KS TCT (đề b/c)/ *The Board of Supervisors of the Corporation (for reporting);*
- P.TGD T. V. Phương (đề b/c)/ *Deputy CEO T. V. Phuong (for reporting);*
- Lưu: VT, KTKH (NMT)/ *Archive: VT, KTKH (NMT).*

Tài liệu đính kèm/ Attached documents:

- Quyết định số 1170/QĐ-ĐLĐK ngày 11/08/2026/ *Decision No. 1170/QĐ-ĐLĐK dated August 11, 2026.*

TUQ. TỔNG GIÁM ĐỐC
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT
TRƯỞNG BAN KINH TẾ KẾ HOẠCH
AUTHORIZED REPRESENTATIVE FOR
INFORMATION DISCLOSURE
DIRECTOR OF ECONOMICS &
PLANNING DIVISION



Nguyễn Đình Thi



TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - NĂNG LƯỢNG
QUỐC GIA VIỆT NAM
VIETNAM NATIONAL INDUSTRY - ENERGY GROUP
TỔNG CÔNG TY
ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM - CTCP
PETROVIETNAM POWER CORPORATION - JSC
Số/No: ~~1170~~ /QĐ-ĐLDK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Independence - Freedom - Happiness

Hà Nội, ngày 11 tháng 8 năm 2026
Hanoi, 11.8....., 2026

QUYẾT ĐỊNH/ DECISION

Về việc phê duyệt danh sách các Tổ chức tín dụng mở tài khoản tiền gửi thanh toán và hạn mức đầu tư tiền gửi của Công ty mẹ - Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP

On the approval of the list of credit institutions for opening payment deposit accounts and the deposit investment limits of the Parent Company - PetroVietnam Power Corporation - Joint Stock Company

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM - CTCP
THE BOARD OF DIRECTORS
PETROVIETNAM POWER CORPORATION - JSC

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - Công ty cổ phần; /Pursuant to the Charter on the Organization and Operation of PetroVietnam Power Corporation;

Căn cứ Quyết định số 909/QĐ-ĐLDK ngày 02/10/2024 của Hội đồng quản trị Tổng Công ty về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng vốn bằng tiền của Công ty Mẹ - Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - Công ty cổ phần; /Pursuant to Decision No. 909/QĐ-ĐLDK dated October 2, 2024, of the Board of Directors of the Corporation regarding the promulgation of the Regulations on the management and use of monetary capital of the parent company – PetroVietnam Power Corporation - JSC;

Căn cứ vào kết quả tổng hợp phiếu lấy ý kiến biểu quyết của các thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty; / Pursuant to the vote counting results of the opinion collection sheets from members of the Corporation's Board of Directors;

Xét đề nghị của Tổng giám đốc Tổng công ty tại Tờ trình số 1660/TTr-ĐLDK ngày 31/7/2026, /Upon consideration of the proposal by the CEO of the Corporation in Proposal No. 1660/TTr-ĐLDK dated July 31, 2026,

QUYẾT ĐỊNH:/ DECIDES:

Điều 1. Phê duyệt danh sách các Tổ chức tín dụng mở tài khoản tiền gửi thanh toán và hạn mức đầu tư tiền gửi của Công ty mẹ - Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam theo Phụ lục kèm theo. / *Article 1. To approve the list of credit institutions for opening payment deposit accounts and deposit investment limits for the Parent Company – PetroVietnam Power Corporation, as detailed in the attached Appendix.*

20173
NG
DIỆN L
VIỆT N
CP
HÀ



- Đối với các Tổ chức tín dụng chưa có trong danh sách phê duyệt khi phát sinh giao dịch tiền vay được mở tài khoản thực hiện theo cam kết trong Hợp đồng tín dụng đã ký kết./For credit institutions not included in the approved list, in the event of loan transactions arising, account opening shall strictly comply with the commitments stipulated in the executed credit agreement.

- Riêng đối với Ngân hàng TNHH MTV Việt Nam Hiện Đại (Ngân hàng MBV) tiền thân là Ngân hàng TNHH MTV Đại Dương (Ngân hàng Oceanbank): tiếp tục duy trì Tài khoản thanh toán và giao Tổng giám đốc chủ động thực hiện gửi có kỳ hạn số tiền bị phong tỏa cho đến khi được chỉ trả theo đề án tái cơ cấu của Ngân hàng MBV./Regarding Modern Vietnam One Member Limited Liability Bank (MBV Bank)—formerly Ocean Commercial One Member Limited Liability Bank (OceanBank): To maintain the existing payment account and authorize the CEO to proactively place the frozen funds into term deposits until such funds are disbursed in accordance with MBV Bank's restructuring plan.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành và thay thế Quyết định số 795/QĐ-ĐLĐK ngày 05/09/2025 của Hội đồng quản trị Tổng công ty. Tổng giám đốc Tổng công ty chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các nội dung được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, đảm bảo an toàn và tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước, Tổng công ty./Article 2. This Decision takes effect from the date of signing and supersedes Decision No. 795/QĐ-DLĐK dated September 5, 2025, issued by the Board of Directors of the Corporation. The CEO of the Corporation shall be responsible for executing the approved matters under Article 1 of this Decision, ensuring financial safety and full compliance with current applicable laws and internal regulations of the Corporation.

Điều 3. Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Chánh Văn phòng, Trưởng các Ban liên quan của Tổng công ty chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./Article 3. The CEO, Chief Accountant, Chief of Office, and Heads of relevant Divisions of the Corporation are responsible for the implementation of this Decision./

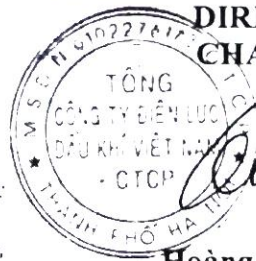
Nơi nhận:/Recipients:

- Như Điều 3;/As Article 3
- Các TV HĐQT TCT (e-copy);/ Members of the Board of Directors of the Corporation (e-copy);
- TGD TCT (e-copy);/ Chief Executive Officer of the Corporation (e-copy);
- BKS TCT (e-copy);/ Supervisory Board of the Corporation (e-copy);
- PTGD N.D.Giang (e-copy);/ Deputy CEO N.D.Giang (e-copy);
- Các Ban: KTKH, PC, KSNB TCT;/Divisions: Economic Planning, Legal, Internal Audit.
- Lưu: VT, TCKT, HĐQT./ Archives: Clerical Office, Accounting & Planning Division, BOD.

Đính kèm:/Attachments

- PL: Danh sách các Tổ chức tín dụng và hạn mức đầu tư tiền gửi của Công ty mẹ - PV Power./ Annex: The list of credit institutions for opening payment deposit accounts and the deposit investment limits of the Parent Company

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
ON BEHALF OF THE BOARD OF
DIRECTORS
CHAIRMAN**



Hoàng Văn Quang

**PHỤ LỤC: DANH SÁCH CÁC TỔ CHỨC TÍN DỤNG VÀ HẠN MỨC ĐẦU TƯ TIỀN GỬI CỦA CÔNG TY MẸ -
TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM - CTCP/ ANNEX: LIST OF CREDIT INSTITUTIONS AND DEPOSIT INVESTMENT LIMITS OF PARENT COMPANY -
PETROVIETNAM POWER CORPORATION - JSC**

(Đính kèm Quyết định số **1170** QĐ-ĐLĐK ngày **11** /8/2026 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP) /Attached to Decision No..../QĐ-ĐLĐK dated August, **11**/2026 of Board of Directors of PetroVietnam Power Corporation - JSC

STT/ No	Tổ chức tín dụng gửi tiền/Credit institutions	Vốn điều lệ (tỷ đồng)/Charter capital (billion	Điểm chấm/Points	Xếp loại/Ratings	Tỷ lệ hạn mức tiền gửi tối đa/The percentage of the deposit	Hạn mức tiền gửi tối đa (tỷ đồng)/The deposit maximum limits (million VND)
1	Ngân hàng TMCP Ngoại thương VN /Joint Stock Commercial Bank For Foreign Trade Of Vietnam (Vietcombank)	83,556.8				
2	Ngân hàng TMCP Quân Đội /Military Commercial Joint Stock Bank (MB)	83,965.5				
3	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển VN /Joint Stock Commercial Bank For Investment And Development Of Vietnam (BIDV)	70,213.6				
4	Ngân hàng NN và PTNT Việt Nam /Vietnam Bank for Agriculture and Rural Development (Agribank)	51,638.6				
5	Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội /Saigon-Hanoi Commercial Joint Stock Bank (SHB)	45,942.0				
6	Ngân hàng TMCP Công Thương VN /Viet Nam Joint Stock Commercial Bank For Industry And Trade (Vietinbank)	77,669.4				
7	Ngân hàng TMCP Á Châu/Asia Commercial Joint Stock Bank (ACB)	51,366.6				
8	Ngân hàng TMCP Đại Chúng VN/Vietnam Public Joint Stock Commercial Bank (PVcomBank)	9,000.0				
9	Ngân hàng Sumitomo Mitsui Banking Corporation - HN/Sumitomo Mitsui Banking Corporation - HN Branch (SMBC)	6,938.0				
10	Ngân hàng TMCP Hàng Hải/Vietnam Maritime Commercial Joint Stock Bank (MSB)	31,200.0				
11	Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam/Shinhan Bank Vietnam (Shinhan Bank)	5,709.9				
12	Ngân Hàng TMCP Phát triển TP HCM/ Ho Chi Minh Housing Development Commercial Joint Stock Bank (HDBank)	50,052.8				
13	Ngân hàng TMCP Kỹ Thương VN/Vietnam Technological and Commercial Joint Stock Bank (Techcombank)	70,862.4				
14	Ngân hàng TMCP Tiên Phong/Tien Phong Commercial Joint Stock Bank (TPBANK)	27,740.5				



STT/ No	Tổ chức tín dụng gửi tiền/ <i>Credit institutions</i>	Vốn điều lệ (tỷ đồng)/ <i>Charter capital</i> (billion	Điểm chấm/ <i>Points</i>	Xếp loại/ <i>Ratings</i>	Tỷ lệ hạn mức tiền gửi tối đa/ <i>The percentage of the deposit</i>	Hạn mức tiền gửi tối đa (tỷ đồng)/ <i>The deposit maximum limits (million VND)</i>
15	Ngân hàng TMCP Đông Nam Á/ <i>South East Asia Commercial Joint Stock Bank (SEABank)</i>	28.450,0				
16	Ngân hàng TMCP Nam Á/ <i>Nam A Commercial Joint Stock Bank (Nam Á Bank)/</i>	17.156,9				
17	Ngân hàng The Siam Commercial Bank Việt Nam/ <i>The Siam Commercial Bank Public Company Limited (Siam bank)</i>	2.958,6				
18	Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank)/ <i>Vietnam Prosperity Commercial Joint Stock Bank</i>	79.339,2				
19	Ngân hàng TMCP Lộc Phát VN/ <i>Fortune Commercial Joint Stock Bank (LPBank)</i>	29.872,8				
20	Ngân hàng TMCP An Bình/ <i>An Binh Commercial Joint Stock Bank (ABBank)</i>	10.350,4				
21	Ngân hàng TMCP Phương Đông / <i>Orient Commercial Joint Stock Bank (OCB)</i>	26.630,5				
22	Ngân hàng TMCP Việt Á/ <i>Viet A Commercial Joint Stock Bank (Việt Á Bank)</i>	8.163,6				
23	Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam/ <i>Vietnam International Commercial Joint Stock Bank (VIB)</i>	34.040,1				
24	Ngân hàng TMCP Thịnh Vượng và Phát triển / <i>Prosperity and Development Commercial Joint Stock Bank (PGBank)</i>	5.499,9				